

## THUYẾT MINH MỨC KINH PHÍ

STT	Nội dung	Mức phân bổ quy định tại Nghị quyết số 15/2017/NQ-HĐND	Mức phân bổ quy định tại Thông tư số 42/2022/TT-BTC và dự thảo Sở Tư pháp xây dựng	Số lượng văn bản ban hành năm 2021	Mức phân bổ quy định tại Nghị quyết số 15/2017/NQ-HĐND	Mức phân bổ quy định tại Thông tư số 42/2022/TT-BTC và dự thảo Sở Tư pháp xây dựng	Tổng số tiền tăng so với quy định cũ	Tỷ lệ (%) tăng
		1	2	3	4	5	6=5-4	
<b>I</b>	<b>Nghị quyết của Hội đồng nhân dân, Quyết định của Ủy ban nhân dân được ban hành mới hoặc thay thế:</b>							
1	Dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân:							
	a) Cấp tỉnh	10.000.000	30.000.000	18	180.000.000	540.000.000	360.000.000	200%
	b) Cấp huyện	8.000.000	15.000.000	26	208.000.000	390.000.000	182.000.000	87,5%
	c) Cấp xã	6.000.000	10.000.000	137	822.000.000	1.370.000.000	548.000.000	66,67%
2	Dự thảo Quyết định của Ủy ban nhân dân:							
	a) Cấp tỉnh	10.000.000	20.000.000	40	400.000.000	800.000.000	400.000.000	100%
	b) Cấp huyện	8.000.000	10.000.000	20	160.000.000	200.000.000	40.000.000	25%
	c) Cấp xã	6.000.000	8.000.000	0	0	0	0	0%

<b>II</b>	<b>Nghị quyết của Hội đồng nhân dân, Quyết định của Ủy ban nhân dân sửa đổi, bổ sung:</b>							
1	Dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân:							
	a) Cấp tỉnh	8.000.000	24.000.000	07	56.000.000	168.000.000	112.000.000	200%
2	Dự thảo Quyết định của Ủy ban nhân dân:							
	a) Cấp tỉnh	8.000.000	16.000.000	12	96.000.000	192.000.000	96.000.000	100%
<b>Tổng cộng</b>					<b>1.922.000.000</b>	<b>3.600.000.000</b>	<b>1.738.00.000</b>	

\* Cấp huyện, cấp xã không ban hành văn bản sửa đổi, bổ sung.

\* Tổng kinh phí tăng thêm trong 01 năm theo mức Sở Tư pháp đề xuất: **1.738.000.000** đồng; Tổng kinh phí xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của **03 cấp** trên địa bàn tỉnh trong 01 năm theo mức Sở Tư pháp đề xuất: **3.600.000.000** đồng/năm.

\* Tổng kinh phí xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của **03 cấp** trên địa bàn tỉnh trong 01 năm theo mức Sở Tài chính; thành viên Hội đồng tư vấn thẩm định là đại diện Sở Tài chính đề xuất: **2.682.400.000** đồng/năm. Giảm so với mức Sở Tư pháp đề xuất: **917.600.000** đồng/năm.